

Số: **47** /TWPCCTT

V/v định hướng xây dựng phương án  
ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro  
thiên tai.

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2015

Kính gửi: Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các Bộ, ngành  
và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực thi nhiệm vụ tại mục a, khoản 4, Điều 22, Luật Phòng, chống thiên tai, trong khi chờ ban hành hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai. Để chủ động ứng phó thiên tai năm 2015, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai định hướng một số nội dung chính để Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các Bộ, ngành và địa phương xây dựng phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai như sau:

### **1. Nguyên tắc xây dựng phương án**

- Các Bộ, ngành và các địa phương căn cứ tình hình, đặc điểm các loại hình thiên tai điển hình thường xảy ra tại địa phương chủ động xây dựng phương án ứng phó cho phù hợp.

- Rà soát các loại hình thiên tai xảy ra trên địa bàn từ cấp xã, huyện, tỉnh để xác định cấp độ rủi ro thiên tai tương ứng.

- Việc xây dựng phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai là một nội dung mới, với nhiều loại hình thiên tai, phạm vi rộng, phức tạp, nhiều dữ liệu đầu vào cần thu thập. Do vậy, việc xây dựng phương án cần làm từng bước và rà soát, điều chỉnh, bổ sung hàng năm cho phù hợp với tình hình thực tế. Trước mắt cần xây dựng phương án ứng phó với thiên tai theo một số định hướng dưới đây để đáp ứng công tác phòng, chống thiên tai năm 2015. Về lâu dài, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn sẽ xây dựng và ban hành hướng dẫn chi tiết việc xây dựng phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai.

### **2. Định hướng nội dung xây dựng phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai.**

#### **2.1. Căn cứ xây dựng phương án:**

- Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13.

- Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 4/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai.

- Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai.

- Các loại hình thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra tại địa phương và lĩnh vực quản lý.

- Năng lực ứng phó thiên tai của tổ chức cá nhân.

- Khả năng phối hợp và hỗ trợ của các lực lượng và chính quyền các cấp.

## **2.2. Nội dung chính của phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai:**

- Bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai và công trình trọng điểm;
- Sơ tán, bảo vệ người, tài sản, bảo vệ sản xuất;
- Bảo đảm an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc;
- Phối hợp chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;
- Nguồn nhân lực ứng phó thiên tai;
- Dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm.

## **2.3. Các biện pháp cơ bản ứng phó với thiên tai:** Thực hiện theo Điều 26 Luật Phòng, chống thiên tai, cụ thể:

### **2.3.1. Biện pháp cơ bản ứng phó đối với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, nước dâng, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy được quy định như sau:**

- Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp;
- Di chuyển tàu thuyền, phương tiện nuôi trồng thủy sản trên biển, ven biển, trên sông ra khỏi khu vực nguy hiểm; tổ chức kiểm đếm, hướng dẫn tàu thuyền neo đậu hoặc thực hiện biện pháp khác để bảo đảm an toàn;
- Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng;
- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất;
- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng;
- Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trên sông, trên biển, khu vực và tuyến đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác;
- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai;
- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán;
- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;
- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

### **2.3.2. Biện pháp cơ bản ứng phó đối với hạn hán và xâm nhập mặn được quy định như sau:**

- Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán và xâm nhập mặn;
- Vận hành hợp lý hồ chứa nước, công trình cấp nước, ưu tiên cấp nước

sinh hoạt; sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước;

- Ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm;
- Tổ chức quan trắc độ mặn, điều hành đóng mở công lấy nước và ngăn mặn phù hợp với tình huống cụ thể.

*2.3.3. Biện pháp cơ bản ứng phó đối với sương muối, rét hại được quy định như sau:*

- Triển khai biện pháp chống rét cho người, đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương;
- Triển khai chống rét và bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc;
- Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp.

*2.3.4. Biện pháp cơ bản ứng phó đối với động đất, sóng thần được quy định như sau:*

- Chủ động trú, tránh, bảo đảm an toàn khi xảy ra động đất;
- Chủ động sơ tán ra khỏi khu vực chịu ảnh hưởng của sóng thần;
- Tổ chức tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương;
- Bố trí nơi ở tạm, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống, nhu yếu phẩm khác cho người dân bị ảnh hưởng;
- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

*2.3.5. Đối với nắng nóng, lốc, sét, mưa đá và các loại thiên tai khác thì căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, chủ động triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với tình huống cụ thể.*

**2.4. Phân công, phân cấp trách nhiệm ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai:** Thực hiện theo Mục 2, Nghị định 66/2014/NĐ-CP, cụ thể:

- Thiên tai cấp độ 1: Xây dựng phương án ứng phó thiên tai chủ yếu ở cấp xã, cấp huyện (Điều 7, Nghị định số 66/2014/NĐ-CP).

- Thiên tai cấp độ 2: Phương án ứng phó với thiên tai được xây dựng từ cấp xã, cấp huyện đến cấp tỉnh (Điều 8, Nghị định số 66/2014/NĐ-CP).

- Thiên tai cấp độ 3: Xây dựng phương án ứng phó thiên tai từ cấp xã đến Trung ương (Điều 9 Nghị định số 66/2014/NĐ-CP quy định phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp cụ thể giữa Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT; Ủy ban Quốc gia TKCN, BCH PCTT và TKCN các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch UBND, Trưởng ban BCH PCTT và TKCN cấp tỉnh, huyện, xã).

- Thiên tai cấp độ 4:  
+ Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương liên quan triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai.

+ Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai chịu trách nhiệm tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp ứng phó thiên tai.

+ Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn bố trí sẵn sàng các lực lượng ứng phó thiên tai, điều phối các hoạt động ứng phó thiên tai theo sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

+ Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai trong phạm vi quản

lý, đồng thời tham gia ứng phó thiên tai theo sự chỉ đạo và huy động của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ huy, huy động nguồn lực theo thẩm quyền triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai trên địa bàn, tuân thủ sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện và cấp xã thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 66/2014/ND-CP phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

- Thiên tai cấp độ 5 (tình trạng khẩn cấp về thiên tai):

+ Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước ban bố tình trạng khẩn cấp về thiên tai.

+ Việc phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

### **3. Một số yêu cầu chính về sản phẩm của phương án:**

- Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai gồm thuyết minh phương án, các bảng biểu và được thể hiện trên bản đồ (tốt nhất là bản đồ số) để thuận tiện trong quyết định chỉ đạo, điều hành, cập nhật, điều chỉnh phương án.

- Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại khoản 4, Điều 22, Luật Phòng, chống thiên tai.

Trên đây là một số nội dung bước đầu định hướng xây dựng phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai gửi Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các Bộ, ngành và các địa phương để triển khai thực hiện. Trong quá trình xây dựng phương án nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai (qua Văn phòng thường trực) để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng – Trưởng ban xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng – Trưởng ban (để b/c);
- Ủy ban QGTKCN;
- Ban Chỉ huy PCTT các Bộ, ngành, địa phương;
- Lưu VT, NVTH-3b.

KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN



Hoàng Văn Thắng